

**DANH SÁCH PHÂN CÔNG GVHD
KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP KHÓA 35 ĐHCQ**

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
1	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Lê Thùy	An	54	6.58	CK Agriseco
2	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Trần Lê Xuân	An	54	7.66	HSC
3	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Bùi Thanh Tùng	Anh	54	7.10	Bảo Việt
4	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Võ Nhật	Anh	52	6.04	Eximbank - Quận 4
5	Thầy Nguyễn Hữu Huân	CK001	Phạm Việt	Chương	54	6.41	FPT
6	Thầy Nguyễn Hữu Huân	CK001	Nguyễn Hải	Đăng	54	7.37	HSC
7	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	CK001	Lưu Vỹ	Đào	54	6.48	Bảo Việt
8	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	CK001	Trần Thành	Đạt	54	6.38	Phú Hưng
9	ThS. Đào Trung Kiên	CK001	Trần Tuấn	Đạt	54	7.31	Phú Gia
10	ThS. Đào Trung Kiên	CK001	Nguyễn Trung	Đông	54	5.80	Phú Gia
11	ThS. Đào Trung Kiên	CK001	Lý Ngọc	Dung	54	7.19	Bảo Việt
12	ThS. Đào Trung Kiên	CK001	Nguyễn Quý	Dương	54	6.13	Agriseco
13	Thầy Lê Văn Lâm	CK001	Lương Quang	Duy	52	6.08	Phú Gia
14	Thầy Lê Văn Lâm	CK001	Nguyễn Quốc	Duy	54	7.67	FPT
15	Thầy Lê Văn Lâm	CK001	Tổng Thị Hồng	Hà	54	6.39	CK Agriseco
16	Thầy Lê Văn Lâm	CK001	Hồ Nguyễn Hồng	Hạnh	54	7.24	CK Dầu khí
17	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK001	Trần Lê	Hoài	54	7.56	ASC
18	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK001	Phùng Minh	Hoàng	54	7.43	HSC
19	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK001	Nguyễn Quốc	Hung	54	6.15	Phú Gia
20	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK001	Nguyễn Minh Thu	Hương	54	7.47	CK FPT
21	ThS. Trần Phương Thảo	CK001	Hồ Mạnh	Khang	54	6.21	Bảo Việt
22	ThS. Trần Phương Thảo	CK001	Nguyễn Tiến	Khoa	54	6.76	FPT
23	ThS. Trần Phương Thảo	CK001	Phạm Anh	Khoa	54	6.70	CK Agriseco
24	ThS. Trần Phương Thảo	CK001	Phạm Hiến Hoàng	Khoa	54	6.70	MB
25	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	CK001	Nguyễn Trung	Kiên	54	7.78	Bảo Việt
26	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	CK001	Nguyễn Hoàng	Minh	54	5.58	Phú Gia
27	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK001	Nguyễn Hiếu	Nghĩa	54	7.00	Quân Đội - Bắc Sài G
28	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK001	Phạm Trọng	Nghĩa	54	6.85	FPT
29	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK001	Đặng Đức	Nhân	52	5.90	Phú Gia
30	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK001	Lưu Mộng Ngọc	Nhi	54	7.16	CK Maybank KimEng
31	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK001	Võ Văn	Phúc	54	5.90	Eximbank - Quận 4
32	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK001	Cao Thị Hà	Phương	54	7.13	Bảo Việt
33	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK001	Nguyễn Minh	Quân			CK FPT
34	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK001	Đặng Phú	Quý	54	6.84	FPT
35	PGS.TS. Bùi Kim Yến	CK001	Lê Mạnh	Quyên	54	7.01	FPT
36	PGS.TS. Bùi Kim Yến	CK001	Đặng Minh	Tâm	54	6.36	BCEC
37	PGS.TS. Bùi Kim Yến	CK001	Lê Đình	Tân	54	6.37	FPT
38	PGS.TS. Bùi Kim Yến	CK001	Mai Minh	Tân	54	5.53	Phú Gia
39	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Nguyễn Thị	Thái	54	7.57	CK FPT
40	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Huỳnh Cao	Thắng	54	7.76	Bản Việt
41	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Trần Hùng	Thịnh	54	7.39	ASC
42	ThS. Phan Thu Hiền	CK001	Bùi Thị Diệu	Thúy	54	6.62	FPT
43	Thầy Nguyễn Hữu Huân	CK001	Nguyễn Thanh	Tính	52	5.86	Agriseco
44	Thầy Nguyễn Hữu Huân	CK001	Trần Thị Minh	Trang	54	7.43	Phú Gia

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
45	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	CK001	Vương Hải	Tường	54	5.99	Phú Gia
46	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	CK001	Mai Huy	Vũ	52	6.64	ASC
47	ThS. Đào Trung Kiên	CK001	Phạm Tuấn	Vũ	54	6.78	CK ISC
48	ThS. Đào Trung Kiên	CK001	Đào Hà	Vy	54	6.79	FPT
49	ThS. Đào Trung Kiên	CK001	Vũ Thanh	Xuân	54	6.79	CK Rồng Việt
50	ThS. Đào Trung Kiên	CK002	Huỳnh Quốc	Anh	54	7.40	HSC
51	Thầy Lê Văn Lâm	CK002	Trần Lê Đức	Anh	54	6.79	Bảo Việt
52	Thầy Lê Văn Lâm	CK002	Lê Trọng	Đại	54	6.49	FPT
53	Thầy Lê Văn Lâm	CK002	Lê Quang	Danh	54	5.77	Tân Việt
54	Thầy Lê Văn Lâm	CK002	Đình Hoàng Minh	Diễm	54	6.78	ASC
55	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK002	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	54	7.18	FPT
56	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK002	Võ Hữu	Đông	54	7.61	CK SJC
57	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK002	Nguyễn Ngọc	Đức	54	7.19	CK FPT
58	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK002	Phạm Hải	Dương	54	6.12	Tân Việt
59	ThS. Trần Phương Thảo	CK002	Nguyễn Xuân	Hải	54	6.56	Tân Việt
60	ThS. Trần Phương Thảo	CK002	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	54	6.84	SCB
61	ThS. Trần Phương Thảo	CK002	Đặng Hoàng	Hiệp	54	6.61	VCB Thủ Đức
62	ThS. Trần Phương Thảo	CK002	Phạm Xuân	Hiếu	54	6.03	Phú Gia
63	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	CK002	Trần Đức	Hiếu	54	6.93	Bản Việt
64	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	CK002	Trần Quốc	Huân	54	7.32	Phú Gia
65	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK002	Nguyễn Ngọc	Hung	54	7.63	CK FPT
66	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK002	Nguyễn Tiến	Hung	54	6.65	FPT
67	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK002	Trần Thị	Hương	54	7.13	Bảo Việt
68	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK002	Hồ Nghĩa	Hữu	54	6.50	FPT
69	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK002	Nguyễn Văn	Khánh	54	6.92	Phú Gia
70	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK002	Trần Quốc	Khánh	54	6.57	Phú Gia
71	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK002	Phạm Thành	Lê	54	6.69	FPT
72	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK002	Huỳnh Nhật	Long	54	6.60	Agriseco
73	PGS.TS. Bùi Kim Yên	CK002	Đào Tác Huy	Lực	54	7.19	BCEC
74	PGS.TS. Bùi Kim Yên	CK002	Trần Thị Thanh	Nga	54	6.73	FPT
75	PGS.TS. Bùi Kim Yên	CK002	Đặng Thị Bích	Ngọc	54	7.67	MB
76	PGS.TS. Bùi Kim Yên	CK002	Cao Thị Xuân	Nguyên	54	7.28	ASC
77	ThS. Phan Thu Hiền	CK002	Phạm Hoài	Nhi	54	6.72	CK Agriseco
78	ThS. Phan Thu Hiền	CK002	Trần Minh	Nhật	54	6.83	Bảo Việt
79	ThS. Phan Thu Hiền	CK002	Đình Thanh	Quốc	54	6.43	Agriseco
80	Thầy Nguyễn Hữu Huân	CK002	Huỳnh Thế	Quốc	54	7.55	HSC
81	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	CK002	Lê Tấn	Sĩ	54	7.29	Bản Việt
82	ThS. Đào Trung Kiên	CK002	Nguyễn Thanh	Tân	54	7.31	HDBank - Minh Phụng
83	ThS. Đào Trung Kiên	CK002	Lê Quang	Tấn	54	6.93	FPT
84	ThS. Đào Trung Kiên	CK002	Võ Hoàng	Thân	54	6.89	Bản Việt
85	Thầy Lê Văn Lâm	CK002	Lê Văn	Thanh	52	7.15	MB
86	Thầy Lê Văn Lâm	CK002	Nguyễn Tấn	Thành	54	6.08	Phú Gia
87	Thầy Lê Văn Lâm	CK002	Từ Minh	Thiện	54	7.02	MB
88	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK002	Dương Quang	Thịnh	54	6.63	Agriseco
89	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK002	Nguyễn Ngọc	Thịnh	54	7.16	CK FPT
90	ThS. Trần Thị Thanh Phương	CK002	Nguyễn Ngọc	Thuận	54	6.16	Phú Gia
91	ThS. Trần Phương Thảo	CK002	Vũ Thị Thanh	Thủy	54	7.23	CK MB
92	ThS. Trần Phương Thảo	CK002	Trần Ngọc	Toàn	52	6.69	Phú Gia
93	ThS. Trần Phương Thảo	CK002	Phan Nguyễn Huỳnh	Trân	54	7.13	CK Agriseco
94	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	CK002	Cao Thị Thu	Trang	54	6.54	FPT
95	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK002	Nguyễn Huỳnh	Trang	54	6.83	Phú Gia

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
96	TS. Thân Thị Thu Thủy	CK002	Nguyễn Đăng	Tuấn	54	7.14	Tân Việt
97	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK002	Trần Anh	Tuấn	54	7.63	Phú Gia
98	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	CK002	Nguyễn Lê Thanh	Tùng	54	6.24	Phú Gia
99	PGS.TS. Bùi Kim Yên	CK002	Huỳnh Thị Hải	Yên	54	6.72	Phú Gia
100	PGS.TS. Bùi Kim Yên	CK002	Lưu Bảo	Yên	54	7.01	Phú Gia
101	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH001	Hoàng Minh	An	52	6.72	Kiên Long
102	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH001	Nguyễn Kim	Anh	52	6.78	Vietinbank Tân Bình
103	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH001	Vũ Thị	Anh	52	7.81	Nam Việt
104	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH001	Nguyễn Thị Kim	Chi	52	7.69	An Bình
105	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH001	Nguyễn Thị Bích	Dung	52	8.11	An Bình
106	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH001	Nguyễn Thị Thùy	Dung	52	7.38	An Bình
107	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH001	Phan Thị Thùy	Dung	52	7.86	Vietinbank HCM
108	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH001	Lê Quốc	Duy	52	8.78	Ernstn & Young
109	ThS. Phạm Khánh Duy	NH001	Hồ Nguyễn Nhật	Giao	52	7.56	Eximbank
110	ThS. Phạm Khánh Duy	NH001	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	52	8.46	Eximbank - Quận 10
111	PGS.TS. Hoàng Đức	NH001	Nguyễn Thị Thu	Hằng	52	8.19	Vietinbank HCM
112	PGS.TS. Hoàng Đức	NH001	Đinh Thị Kiều	Hạnh	52	7.80	Vietinbank HCM
113	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH001	Nguyễn Thị Thu	Hiền	52	8.37	An Bình
114	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH001	Đoàn Thị Thu	Hương	52	7.36	ACB
115	ThS. Phan Thu Hiền	NH001	Thái Phương Thảo	Linh	52	7.95	SHB
116	ThS. Phan Thu Hiền	NH001	Nguyễn Thị Đài	Loan	52	7.92	Sacombank - Thủ Đức
117	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH001	Ngô Ngọc	Mai	52	7.56	ACB
118	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH001	Cao Việt	Mỹ	52	7.24	VCB Bình Thạnh
119	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH001	Bùi Thị Thúy	Nga	52	7.21	Sacombank - KCN Tân
120	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH001	Hứa Vũ Hằng	Nga	52	7.84	SHB
121	Thầy Nguyễn Hữu Huân	NH001	Đào Đăng Thanh	Ngân	52	8.20	An Bình
122	Thầy Nguyễn Hữu Huân	NH001	Nguyễn Minh	Nhật	52	7.70	ACB
123	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	NH001	Diệp Phong	Niên	52	8.22	ACB
124	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	NH001	Nguyễn Minh	Phúc	52	7.45	VCB Bình Thạnh
125	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH001	Trần Trọng	Phúc	52	6.88	Kiên Long
126	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH001	Phan Thị Thanh	Phương	52	8.03	ACB
127	ThS. Dương Tấn Khoa	NH001	Trần Thị Thanh	Phương	52	8.10	BIDV - Tiền Giang
128	ThS. Dương Tấn Khoa	NH001	Phan Hữu	Tài	52	8.37	ACB
129	ThS. Đào Trung Kiên	NH001	Đặng Ngọc	Thanh	52	7.63	Kiên Long
130	ThS. Đào Trung Kiên	NH001	Nguyễn Lê Phương	Thảo	52	8.29	Eximbank
131	Thầy Lê Văn Lâm	NH001	Lưu Danh	Thi	52	7.65	Vietinbank HCM
132	Thầy Lê Văn Lâm	NH001	Lê Trần ánh	Thư	52	7.46	An Bình
133	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH001	Huỳnh Thị Minh	Thuận	52	7.56	ACB
134	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH001	Võ Minh	Thùy	52	7.14	An Bình
135	TS. Phạm Tố Nga	NH001	Ngô Huỳnh Huyền	Trang	52	8.35	VCB - Hồ Chí Minh
136	TS. Phạm Tố Nga	NH001	Ngô Ngọc Thảo	Trinh	52	7.67	An Bình
137	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH001	Trần Ngọc Cẩm	Tú	52	8.56	Eximbank
138	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH001	Nguyễn Minh	Tuyên	52	7.87	VCB Bình Thạnh
139	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH001	Phùng Thụy Phương	Uyên	52	4.69	An Bình
140	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH001	Lâm Thế	Vinh	52	7.62	ACB
141	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH001	Văn Khải Hoàng	Yên	52	4.45	An Bình
142	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH002	Ng Phước Bảo Ngọc	An	52	7.69	VCB Bình Thạnh
143	TS. Lê Tấn Phước	NH002	Phạm Thị Hà	Ân	52	7.73	OCB - Đồng Nai
144	TS. Lê Tấn Phước	NH002	Trần Trúc	Anh	52	7.59	Vietinbank Tân Bình
145	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH002	Nguyễn Thị Anh	Đào	52	8.16	Standard Chatered
146	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH002	Đinh Đình Ngọc	Diệp	52	7.18	Bưu điện Liên Việt - T

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
147	ThS. Trần Phương Thảo	NH002	Phạm Hồng	Đức	50	7.57	An Bình
148	ThS. Trần Phương Thảo	NH002	Nguyễn Thị Cẩm	Dung	52	7.70	MHB - Chợ Lớn
149	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	NH002	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	52	8.13	Vietinbank Tân Bình
150	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	NH002	Đinh Thị	Hiền	52	8.05	An Bình
151	ThS. Phan Thu Hiền	NH002	Huỳnh Thanh	Hiền	52	7.58	VCB - CN TP.HCM
152	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH002	Nguyễn Thị	Hiền	50	7.98	Đại Dương - TP.HCM
153	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH002	Nguyễn Thị Minh	Hiền	52	8.28	VIB
154	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH002	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	52	7.69	An Bình
155	Cô Cao Ngọc Thủy	NH002	Kiều Thanh	Hương	52	8.01	Việt Á
156	Cô Cao Ngọc Thủy	NH002	Dương Thị Phương	Khanh	52	8.38	SHB
157	ThS. Phan Chung Thủy	NH002	Võ Trịnh Quốc	Lâm	52	8.22	Eximbank
158	ThS. Phan Chung Thủy	NH002	Nguyễn Thị	Lê	52	7.97	SHB
159	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH002	Lý Thị Huyền	Linh	52	8.31	ACB
160	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH002	Phạm Thị Thủy	Linh	52	7.93	VCB Bình Tây
161	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH002	Nguyễn Thị Hồng	Minh	52	8.48	Eximbank
162	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH002	Tô Phương Hà	Ngân	52	8.28	Xăng dầu Petrolimex
163	PGS.TS. Bùi Kim Yến	NH002	Nguyễn Bích	Ngọc	52	7.70	Vietinbank - Phạm Hù
164	PGS.TS. Bùi Kim Yến	NH002	Nguyễn Thời Phương	Nguyên	52	8.26	ACB
165	ThS. Hoàng Hải Yến	NH002	Ngô Ái	Nhân	52	7.60	ACB
166	ThS. Hoàng Hải Yến	NH002	Trương Huyền Ái	Nhi	52	7.80	ACB
167	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH002	Ngô Nguyễn Quỳnh	Như	52	7.55	Ernest & Young
168	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH002	Trương Hoàng	Phát	52	8.09	HSBC
169	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH002	Đặng Thái Diễm	Phương	52	8.53	Oceanbank NVT
170	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH002	Trần Nguyễn Anh	Phương	52	7.04	HSBC
171	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH002	Lê Minh	Quân	52	7.79	VCB Đồng Nai
172	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH002	Cao Nhật Thảo	Quyên	52	7.32	An Bình
173	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH002	Lê Phú Ngọc	Thanh	52	8.34	SHB
174	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH002	Nguyễn	Thịnh	52	7.85	HSBC
175	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH002	Nguyễn Hồng Bửu	Thịnh	52	8.32	Eximbank
176	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH002	Lê	Thọai	52	8.12	Sacombank, tự lo
177	ThS. Phạm Khánh Duy	NH002	Vũ Hoài Diễm	Thu	52	8.29	ACB
178	ThS. Phạm Khánh Duy	NH002	Nguyễn Đình Anh	Thư	52	7.34	Techcombank
179	PGS.TS. Hoàng Đức	NH002	Nguyễn Minh	Thư	52	7.32	An Bình
180	PGS.TS. Hoàng Đức	NH002	Trần Thị	Thùy	52	7.89	VCB Bình Tây
181	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH002	Võ Phương	Thùy	52	7.47	Agribank Lê Thủy
182	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH002	Đào Thị Kiều	Tiên	52	7.90	Vietinbank HCM
183	ThS. Phan Thu Hiền	NH002	Nguyễn Thị Nhật	Trang	52	7.26	SHB
184	ThS. Phan Thu Hiền	NH002	Trần Quỳnh	Trang	52	8.07	ACB
185	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH003	Liều Tú	Anh	52	8.36	VCB - Bến Thành
186	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH003	Nguyễn Thùy	Anh	52	8.05	BIDV - Chợ Lớn
187	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH003	Huỳnh Thị	Điễm	52	7.84	An Bình
188	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH003	Trần Minh	Đức	52	7.46	Hàng hải - Sài Gòn
189	Thầy Nguyễn Hữu Huân	NH003	Vũ Thị Phương	Dung	52	7.42	Eximbank
190	Thầy Nguyễn Hữu Huân	NH003	Ngô Thị	Hậu	52	7.47	Kiên Long
191	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	NH003	Cao Thị Lan	Hương	52	7.33	SHB
192	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	NH003	Trần Thị Ngọc	Hương	52	7.51	BIDV - Đông Đồng N
193	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH003	Nguyễn Thị Bảo	Khánh	52	8.14	An Bình
194	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH003	Lê Thị Ngọc	Lan	52	7.17	SHB
195	ThS. Dương Tấn Khoa	NH003	Hồ Thu Cẩm	Linh	52	7.05	Kiên Long
196	ThS. Dương Tấn Khoa	NH003	Nguyễn Thị Thùy	Linh	52	7.27	VCB Bình Thạnh
197	ThS. Đào Trung Kiên	NH003	Trần Thị Thanh	Ly	52	7.57	An Bình

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
198	ThS. Đào Trung Kiên	NH003	Lê Thị Xuân	Mai	52	7.65	Agribank Quận 1
199	Thầy Lê Văn Lâm	NH003	Tướng Hồng	My	52	7.83	ACB
200	Thầy Lê Văn Lâm	NH003	Hoàng Hạnh	Nguyên	52	8.71	VCB Bến Thành
201	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH003	Nguyễn Thị Phương	Nhi	52	7.39	An Bình
202	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH003	Nguyễn Lê Quỳnh	Như	52	7.91	Vietinbank HCM
203	TS. Phạm Tố Nga	NH003	Nguyễn Toàn	Phú	52	7.35	Eximbank
204	TS. Phạm Tố Nga	NH003	Hồ Thị Thanh	Phương	52	8.15	Vietinbank Tân Bình
205	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH003	Võ Thanh	Tâm	52	7.55	ACB
206	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH003	Nguyễn Thị Kim	Thành	52	7.54	Eximbank
207	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH003	Đinh Thị Thu	Thảo	52	6.78	Kiên Long
208	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH003	Trần Thị Thu	Thủy	52	7.52	Eximbank
209	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH003	Nguyễn Đăng Phương	Thy	52	7.17	Agribank Gia Định
210	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH003	Nguyễn Việt	Trân	52	7.01	SHB
211	TS. Lê Tấn Phước	NH003	Trương Bảo	Trân	52	7.99	Vietinbank HCM
212	TS. Lê Tấn Phước	NH003	Võ Nguyễn Bảo	Trân	52	7.60	VCB Bình Thạnh
213	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH003	Phạm Thị Huyền	Trang	52	7.82	Tự lo
214	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH003	Trần Văn	Trang	52	8.26	VCB Bến Thành
215	ThS. Trần Phương Thảo	NH003	Lê Trung	Trực	52	7.68	Việt Á
216	ThS. Trần Phương Thảo	NH003	Nguyễn Quang	Tú	52	7.52	Vietinbank - CN 1
217	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	NH003	Trần Thụy Phương	Tú	52	7.82	Đội Sacombank, tự lo
218	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	NH003	Bùi Thị Thanh	Tuyền	52	7.80	An Bình
219	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH003	Đào Tú	Uyên	52	8.37	Eximbank
220	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH003	Nguyễn Tố	Uyên	52	8.67	KPMG
221	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH003	Đặng Thị Cẩm	Vân	52	7.44	VCB Bình Tây
222	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH003	Nguyễn Hoàng Tuyết	Vi	52	7.46	An Bình
223	Cô Cao Ngọc Thủy	NH004	Nguyễn Trần Hoàng	Anh	52	7.38	VCB Tân Bình
224	Cô Cao Ngọc Thủy	NH004	Phạm Thị Nguyên	Anh	52	7.54	VCB - CN Đồng Nai
225	ThS. Phan Chung Thủy	NH004	Nguyễn Thị Kim	Dung	52	8.12	VCB Bình Tây
226	ThS. Phan Chung Thủy	NH004	Võ Khánh	Duy	52	7.84	BIDV - Đông Sài Gòn
227	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH004	Nguyễn Hoàng Như	Hà	52	8.02	VCB - CN Quận 5
228	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH004	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	52	8.17	Eximbank
229	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH004	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	52	8.13	VCB Tân Bình
230	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH004	Đỗ Thu	Hằng	52	7.78	Eximbank
231	PGS.TS. Bùi Kim Yên	NH004	Hồ Thị Thu	Hằng	52	7.38	An Bình
232	PGS.TS. Bùi Kim Yên	NH004	Tô Lệ	Hoa	52	8.28	VCB Bến Thành
233	ThS. Hoàng Hải Yên	NH004	Vũ Thị	Huyền	52	8.03	VCB Bến Thành
234	ThS. Hoàng Hải Yên	NH004	Bùi Thị Mỹ	Khuê	52	7.76	Đông Á - Phan Đăng
235	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH004	Phan Thúy	Kiều	52	8.32	Vietinbank Tân Bình
236	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH004	Chu Thị Tuyết	Loan	52	8.01	VCB Bình Tây
237	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH004	Lê Ngọc	Mạnh	52	8.57	Eximbank
238	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH004	Nguyễn Quang	Mạnh	52	7.94	ACB - Châu Văn Liêm
239	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH004	Bùi Ngô Đăng	Minh	52	7.60	Vietinbank - Nam Sài
240	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH004	Phan Nguyễn Thị Kim	Ngân	52	7.56	Techcombank - Quận
241	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH004	Nguyễn Quách Châu	Nghi	52	7.62	Techcombank - PQuận
242	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH004	Nguyễn Đình	Ngọc	52	8.51	Đông Á - Đinh Tiên H
243	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH004	Phạm Minh	Nhật	52	7.12	Vietinbank - TP.HCM
244	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH004	Tăng Mỹ	Nhung	52	7.86	ACB
245	ThS. Phạm Khánh Duy	NH004	Lê Hoàng	Phúc	50	7.63	VCB - TP.HCM
246	ThS. Phạm Khánh Duy	NH004	Nguyễn Hồng Diễm	Phúc	52	8.26	Eximbank
247	PGS.TS. Hoàng Đức	NH004	Nguyễn Thị Minh	Phương	52	7.70	VCB Bình Thạnh
248	PGS.TS. Hoàng Đức	NH004	Vũ Tấn	Phương	52	8.04	VCB Bình Tây

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
249	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH004	Nguyễn Tuấn	Quốc	52	7.52	Vietinbank - CN 6
250	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH004	Trần Thị Thục	Quyên	52	7.42	Hàng hải - Bình Thạnh
251	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH004	Phan Đình	Son	52	7.01	Bưu Điện Liên Việt -
252	ThS. Phan Thu Hiền	NH004	Vũ Nhật	Tân	52	7.43	Agribank Lý Thường
253	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH004	Lê Thành	Thăng	52	7.46	BIDV - Hồ Chí Minh
254	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH004	Nguyễn Thị Phương	Thảo	52	7.74	Eximbank
255	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH004	Nguyễn Tấn	Thiện	52	8.10	Techcombank
256	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH004	Nguyễn Trọng	Tín	52	7.24	Eximbank
257	Thầy Nguyễn Hữu Huân	NH004	Nguyễn Thị	Trang	52	7.78	ACB Bình Thạnh
258	Cô Lê Nguyễn Quỳnh Hương	NH004	Nguyễn Thị Minh	Trang	52	8.69	VCB Tân Bình
259	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH004	Trần Thị Thùy	Trang	52	8.17	VCB Bến Thành
260	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH004	Châu Huyền Minh	Tú	52	7.83	Vietinbank - Nam Sài
261	ThS. Dương Tấn Khoa	NH004	Bùi Sơn	Tùng	52	7.73	Đội Sacombank, tự lo
262	ThS. Dương Tấn Khoa	NH004	Nguyễn Ngọc Khiêm	Ty	52	7.34	Kiên Long
263	ThS. Đào Trung Kiên	NH004	Nguyễn Hồng	Vân	52	7.98	Eximbank
264	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH004	Phan Xuân	Vinh	52	7.98	Techcombank
265	Thầy Lê Văn Lâm	NH005	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	52	7.54	BIDV - Bắc Sài Gòn
266	Thầy Lê Văn Lâm	NH005	Trần Thái Văn	Anh	52	7.23	Kiên Long
267	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH005	Hà Thị Ngọc	Ánh	52	7.94	An Bình
268	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH005	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	52	7.41	An Bình
269	TS. Phạm Tố Nga	NH005	Lê Thị Kim	Chi	52	7.96	ACB
270	TS. Phạm Tố Nga	NH005	Nguyễn Thị Phương	Dung	52	7.76	Việt Á
271	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH005	Trần Thị Phương	Dung	52	7.20	Việt Á
272	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH005	Nguyễn Thị Hồng	Hà	52	7.92	Bản Việt
273	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH005	Trần Thị	Hằng	52	8.04	Vietinbank HCM
274	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH005	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	52	6.64	BIDV - TP.HCM
275	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH005	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	52	7.78	Kiên Long
276	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH005	Huỳnh Hồng	Linh	52	7.88	Vietinbank HCM
277	TS. Lê Tấn Phước	NH005	Nguyễn Trần Hải	Linh	52	8.30	ACB
278	TS. Lê Tấn Phước	NH005	Phạm Thị Mỹ	Linh	52	8.77	Vietbank - Vạn Hạnh
279	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH005	Lê Thị Thúy	Loan	52	7.40	Agribank Tân Bình
280	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH005	Lê Nguyễn Lương Ph	Long	52	7.13	Việt Á
281	ThS. Trần Phương Thảo	NH005	Phạm Thị Thanh	Long	52	8.25	SHB
282	ThS. Trần Phương Thảo	NH005	Mai Thị Xuân	Minh	52	8.15	Kiên Long
283	TS. Trần Phương Ngọc Thảo	NH005	Phan Thị Bích	Ngân	52	7.77	BIDV - Tiền Giang
284	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH005	Lê Thị Bích	Ngọc	52	8.23	VCB Tân Bình
285	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH005	Phương Hồng	Ngọc	52	8.15	ACB
286	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH005	Nguyễn Khôi	Nguyên	52	7.73	MHB - Gia Định
287	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH005	Bùi Thị	Nguyệt	52	7.76	Nam Việt - Bình Dươn
288	Cô Cao Ngọc Thủy	NH005	Ngô Thị Thảo	Nhi	52	7.88	Kiên Long
289	Cô Cao Ngọc Thủy	NH005	Nguyễn Thị Yến	Nhi	52	7.64	Eximbank
290	ThS. Phan Chung Thủy	NH005	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	52	7.91	ACB
291	ThS. Phan Chung Thủy	NH005	Nguyễn Thị Nhật	Nữ	52	7.55	Eximbank
292	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH005	Phạm Tuấn	Phong	52	7.50	Vietinbank HCM
293	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH005	Trần Hồ Hải	Phong	52	7.80	Nam Á - Trường Chinh
294	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH005	Võ Thị	Phụng	52	7.48	Vietinbank HCM
295	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH005	Hoàng Thúy	Phượng	52	7.85	VPBank - TP.HCM
296	PGS.TS. Bùi Kim Yến	NH005	Bùi Thy Thanh	Quy	52	7.96	Vietinbank Tân Bình
297	PGS.TS. Bùi Kim Yến	NH005	Bùi Thị Thúy	Quỳnh	52	7.57	An Bình
298	ThS. Hoàng Hải Yến	NH005	Hoàng Thị	Quỳnh	52	7.95	Agribank Biên Hòa
299	ThS. Hoàng Hải Yến	NH005	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	52	7.16	An Bình

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
300	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH005	Phan Thị	Thanh	52	8.00	An Bình
301	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH005	Phạm Đình	Thịnh	52	8.16	Bán Việt
302	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH005	Nguyễn Thiện	Thuật	52	8.03	VCB Tân Bình
303	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH005	Phạm Thị Phương	Thùy	52	7.96	Hàng hải - Bình Thạnh
304	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH005	Trần Thị Bích	Thủy	52	7.95	Vietinbank HCM
305	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH005	Lê Hồng	Tín	52	7.40	VCB Bình Tây
306	TS. Lại Tiến Đình	NH005	Hoàng	Vũ	52	6.69	Vietinbank Tân Bình
307	TS. Lại Tiến Đình	NH005	Nguyễn Thị Hồng	Yến	52	8.10	Vietinbank HCM
308	ThS. Phạm Khánh Duy	NH006	Mai Tuấn	Anh	52	8.08	VCB Bến Thành
309	ThS. Phạm Khánh Duy	NH006	Nguyễn Thị	Chinh	52	7.35	Vietinbank - CN 12
310	PGS.TS. Hoàng Đức	NH006	Mai Thị Ngọc	Diễm	52	8.39	Eximbank
311	PGS.TS. Hoàng Đức	NH006	Nguyễn Thị Đồng	Diễm	52	8.34	VCB Tân Bình
312	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH006	Đặng Quang	Dũng	52	7.49	An Bình
313	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH006	Vũ Đặng Ánh	Dương	52	7.90	Việt Á
314	ThS. Phan Thu Hiền	NH006	Đoàn Thị Nguyệt	Hằng	52	8.41	An Bình
315	ThS. Phan Thu Hiền	NH006	Phan Thị Phương	Hằng	52	7.87	ACB
316	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH006	Võ Thị Thu	Hằng	52	8.49	Eximbank
317	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH006	Lê Thị Tú	Hảo	52	8.02	An Bình
318	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH006	Dương Thị Mỹ	Hiền	52	7.50	ACB - Trần Khai Ng
319	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH006	Lê Minh	Hiền	52	7.78	An Bình
320	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH006	Nguyễn Quốc	Hoàng	52	7.59	VCB Tân Bình
321	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH006	Đoàn Khánh	Hung	52	8.12	ACB
322	ThS. Dương Tấn Khoa	NH006	Nguyễn Đăng	Huy	52	7.83	ACB - Bình Thạnh
323	ThS. Dương Tấn Khoa	NH006	Mai Ngọc	Lân	52	7.24	An Bình
324	ThS. Đào Trung Kiên	NH006	Nguyễn Thị Thùy	Liên	52	7.89	Kiên Long
325	ThS. Đào Trung Kiên	NH006	Cao Thị Mỹ	Linh	52	7.68	SHB
326	Thầy Lê Văn Lâm	NH006	Võ Huỳnh Bá	Lộc	52	7.38	Agribank 11
327	Thầy Lê Văn Lâm	NH006	Nguyễn Thị	Mai	52	8.01	Agribank - CN3
328	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH006	Tôn Nữ Như	Ngọc	52	7.89	VCB Bình Tây
329	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH006	Trần Đỗ Hồng	Ngọc	52	8.26	SHB
330	TS. Phạm Tố Nga	NH006	Dương Thị Ái	Nhân	52	8.20	Kiên Long
331	TS. Phạm Tố Nga	NH006	Nguyễn Đỗ Quỳnh	Nhi	52	7.66	An Bình
332	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH006	Huỳnh Thị	Nữ	52	8.18	Vietinbank - TP.HCM
333	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH006	Đỗ Xuân	Phong	52	6.35	Vietinbank Tân Bình
334	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH006	Bùi Thị Đan	Phượng	52	7.46	Saigonbank - Bình H
335	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH006	Phạm Thảo	Quyên	52	7.58	SHB
336	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH006	Đình Thị Thanh	Thủy	52	8.39	ACB
337	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH006	Nguyễn Thị Thu	Thủy	52	8.19	Quốc tế - Bình Dương
338	TS. Lê Tấn Phước	NH006	Trần Thị Thanh	Thủy	52	8.10	An Bình
339	TS. Lê Tấn Phước	NH006	Lý Diễm	Toàn	52	7.64	VCB Bến Thành
340	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH006	Nguyễn Thị Bích	Trân	52	7.81	Techcombank - Tây S
341	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH006	Nguyễn Đài Minh	Trang	52	7.26	Agribank Long Khánh
342	ThS. Trần Phương Thảo	NH006	Lê Thị Ngọc	Trinh	52	7.53	An Bình
343	ThS. Trần Phương Thảo	NH006	Nguyễn Thị Mai	Trúc	52	7.74	Vietinbank HCM
344	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH006	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	52	8.04	VCB Bến Thành
345	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH006	Trần Thị	Tuyết	52	8.21	Quân đội - Bắc Sài G
346	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH006	Hồ Hoàng	Vy	52	7.80	BIDV - SGD2
347	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH006	Trần Thị Sơn	Ý	52	7.47	ACB - SGD
348	Cô Cao Ngọc Thủy	NH006	Phạm Thị Hải	Yến	52	7.57	Vietinbank - CN 9
349	Cô Cao Ngọc Thủy	NH007	Lê Thị Ngọc	Chi	52	8.09	VCB Bình Tây
350	ThS. Phan Chung Thủy	NH007	Nguyễn Hoàng Mai	Chi	52	7.64	SHB

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
351	ThS. Phan Chung Thủy	NH007	Đỗ Thị Thu	Cúc	52	7.43	SHB
352	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH007	Nguyễn Thị Anh	Đào	52	7.50	SHB
353	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH007	Trần Văn	Điệp	52	7.80	ACB
354	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH007	Phạm Thị Diệu	Đông	52	8.02	An Bình
355	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH007	Nguyễn Hạnh	Dung	52	7.94	ACB
356	PGS.TS. Bùi Kim Yên	NH007	Nguyễn Thị	Dung	52	7.82	Vietinbank - Thủ Thiêm
357	PGS.TS. Bùi Kim Yên	NH007	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	52	7.93	SHB
358	ThS. Hoàng Hải Yên	NH007	Đào Thị Thu	Hà	52	7.71	Bản Việt
359	ThS. Hoàng Hải Yên	NH007	Nguyễn Thị Thanh	Hà	52	7.54	Kiên Long
360	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH007	Nguyễn Thị	Hân	52	7.67	Kiên Long
361	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH007	Nguyễn Thị Tuyết	Hồng	52	8.14	ACB
362	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH007	Nguyễn Thị	Hường	52	7.86	VCB Bình Tây
363	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH007	Trần Thanh	Huy	52	7.02	Bản Việt
364	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH007	Nguyễn Thị Mỹ	Khanh	52	7.71	ACB
365	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH007	Lưu Tuấn	Khánh	52	7.50	Vietinbank Tân Bình
366	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH007	Hồ Thị Thúy	Kiều	52	7.94	SHB
367	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH007	Nguyễn Thị Diệu	Lan	52	7.56	Đội Sacombank, tự lo
368	ThS. Phạm Khánh Duy	NH007	Đặng Ngọc Yên	Linh	52	8.12	ACB
369	ThS. Phạm Khánh Duy	NH007	Lâm Mỹ	Linh	52	7.95	VCB Bình Tây
370	PGS.TS. Hoàng Đức	NH007	Võ Khánh	Linh	52	6.87	BIDV - Quảng Bình
371	PGS.TS. Hoàng Đức	NH007	Phan Thị Khánh	Ly	52	7.79	Vietinbank - CN 1
372	ThS.Vũ Thị Lệ Giang	NH007	Trần Thị Diễm	My	52	8.16	Eximbank
373	ThS.Vũ Thị Lệ Giang	NH007	Nguyễn Hoài	Nam	52	7.82	SHB
374	ThS. Phan Thu Hiền	NH007	Thái Thị Thúy	Nga	52	8.21	SHB
375	ThS. Phan Thu Hiền	NH007	Nguyễn Tú	Nhi	52	7.91	Vietinbank - TP.HCM
376	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH007	Phạm Thị Kim	Phụng	52	8.28	ACB
377	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH007	Hồ Thị Lan	Phương	52	7.34	Oceanbank NVT
378	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH007	Nguyễn Thị	Phượng	52	7.11	SHB
379	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH007	Đoàn Thị Ngọc	Quý	52	7.57	VCB - PDG số 7
380	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH007	Huỳnh Hữu	Son	52	7.55	VCB Bình Tây
381	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH007	Nguyễn Thị Ngọc	Thắm	52	7.83	Sacombank - Bình Th
382	ThS. Dương Tấn Khoa	NH007	Lê Thanh	Thảo	52	8.26	Eximbank - Quận 4
383	ThS. Dương Tấn Khoa	NH007	Trần Bá	Thảo	52	6.98	Oceanbank NVT
384	ThS. Đào Trung Kiên	NH007	Trần Thị Thu	Thảo	52	7.41	SHB
385	ThS. Đào Trung Kiên	NH007	Lương Thị Mỹ	Tiên	52	7.90	VCB Bình Thạnh
386	Thầy Lê Văn Lâm	NH007	Mai Thanh	Tol	52	8.20	Eximbank
387	Thầy Lê Văn Lâm	NH007	Nguyễn Thị Huyền	Trang	52	7.90	SHB
388	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH007	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	52	7.65	ACB
389	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH007	Nguyễn Nhật	Trung	52	6.73	Vietinbank Tân Bình
390	TS. Phạm Tố Nga	NH007	Hồ Thị Thúy	Vân	52	7.88	Kiên Long
391	TS. Phạm Tố Nga	NH007	Nguyễn Thanh	Vĩnh	52	7.30	Eximbank - Quận 4
392	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH008	Nguyễn Thụy Hoài	Anh	52	7.72	Techcombank - Thăng
393	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH008	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	52	7.79	Vietinbank - CN 6
394	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH008	Nguyễn Thị Ngọc	Cầm	52	8.24	VPBank - Tân Phú
395	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH008	Nguyễn Thị Minh	Châu	52	8.20	ACB
396	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH008	Cao Nguyễn Thanh	Dung	52	7.69	SHB
397	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH008	Bùi Thị Thuý	Dương	52	7.70	ACB
398	TS. Lê Tấn Phước	NH008	Lưu Hoàng	Giang	52	6.69	Agribank Thủ Dầu M
399	TS. Lê Tấn Phước	NH008	Phạm Thị Thái	Hà	52	7.61	Bản Việt
400	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH008	Trịnh Nguyễn Thanh	Hải	52	8.10	Eximbank - Quận 4
401	ThS. Trần Thị Thanh Phương	NH008	Huỳnh Thị Thúy	Hân	52	8.23	ACB

STT	GVHD	LỚP SV	HỌ	TÊN	STC	TBC	NV
402	ThS. Trần Phương Thảo	NH008	Lê Văn	Hân	52	7.94	Bán Việt
403	ThS. Trần Phương Thảo	NH008	Phan Thị Ngọc	Hiền	52	8.40	An Bình
404	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH008	Nguyễn Thu	Hiếu	52	8.78	Eximbank
405	ThS. Nguyễn Trung Thông	NH008	Lý Thị Mỹ	Hoa	52	7.99	SHB
406	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH008	Trương Ngọc	Hoài	52	7.48	SHB
407	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH008	Phạm Quốc	Huy	52	7.46	Tự lo
408	Cô Cao Ngọc Thủy	NH008	Nguyễn Trang Minh	Khải	52	8.29	ACB
409	Cô Cao Ngọc Thủy	NH008	Dương Kim	Khoa	52	7.77	Đội Sacombank, tự lo
410	ThS. Phan Chung Thủy	NH008	Nguyễn Kim	Khoa	52	7.88	Agribank An Phú
411	ThS. Phan Chung Thủy	NH008	Phan Thị Phương	Linh	52	7.79	An Bình
412	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH008	Lê Thiên	Lý	52	7.44	SHB
413	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH008	Huỳnh Thị Kiều	Nga	52	7.84	Quốc tế - Gò Vấp
414	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH008	Diệp Bội Quỳnh	Ngân	52	8.21	VCB - Hồ Chí Minh
415	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH008	Võ Loan	Ngân	52	8.36	Eximbank
416	PGS.TS. Bùi Kim Yên	NH008	Phạm Hoàng Bảo	Ngọc	52	7.98	ACB
417	PGS.TS. Bùi Kim Yên	NH008	Đặng Thị Ánh	Nguyệt	52	8.59	Tự lo
418	ThS. Hoàng Hải Yên	NH008	Trần Thị Ngọc	Nguyệt	52	8.02	Tự lo
419	ThS. Hoàng Hải Yên	NH008	Đoàn Hồng	Nho	52	7.99	ACB
420	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH008	Lê Thị Ngọc	Phượng	52	7.91	BIDV - Quận 1
421	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH008	Đỗ Ngọc	Tân	50	7.71	Agribank Gia Định
422	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH008	Nguyễn Hữu	Thạch	52	8.19	Vietinbank HCM
423	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH008	Huỳnh Thị Mai	Thảo	52	8.32	Vietinbank Tân Bình
424	Thầy Nguyễn Phúc Cảnh	NH008	Kiều Anh	Thảo	52	7.50	Vietinbank Tân Bình
425	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH008	Lê Thị Minh	Thư	52	6.50	BIDV - Gia Định
426	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH008	Đoàn Thị Thanh	Thủy	52	8.42	Eximbank
427	ThS. Phạm Khánh Duy	NH008	Nguyễn Thị Hương	Trà	52	7.63	Kiên Long
428	PGS.TS. Hoàng Đức	NH008	Nguyễn Thị Vân	Trang	52	7.68	Bán Việt
429	PGS.TS. Hoàng Đức	NH008	Lê Xuân	Trình	52	7.67	Eximbank - SGD 1
430	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH008	Phan Thị Thảo	Trình	52	8.23	SHB
431	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH008	Phạm Hoàng Thanh	Trúc	52	8.20	SHB
432	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH008	Bùi Đức	Trung	52	6.86	SHB
433	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH008	Nguyễn Trúc	Uyên	52	8.27	Vietinbank Vĩnh Long
434	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH008	Lê Thị	Việt	52	7.13	Eximbank
435	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH009	Phan Hoàng	An	52	7.88	Quân đội - Chợ Lớn
436	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH009	Hồ Kim	Anh	52	7.63	An Bình
437	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH009	Huỳnh Minh	Bảo	52	7.76	ACB
438	ThS. Dương Tấn Khoa	NH009	Phạm Thiên	Bảo	52	8.72	VCB Bình Thạnh
439	ThS. Dương Tấn Khoa	NH009	Lê Thị Ngọc	Bích	52	7.91	SHB
440	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH009	Trần Văn Ngọc	Chiến	52	7.49	VCB Bình Tây
441	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH009	Trần Anh	Duy	52	7.47	VCB - TP.HCM
442	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH009	Lê Thị Hồng	Hải	52	7.64	An Bình
443	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH009	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	52	8.11	An Bình
444	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH009	Vũ Thị Kim	Hồng	52	8.22	VCB Tân Bình
445	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH009	Phạm Đình	Hương	52	7.87	Vietinbank HCM
446	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH009	Kim Thu	Huyền	52	8.20	SHB
447	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH009	Ngô Thị Thu	Huyền	52	7.72	Kiên Long
448	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH009	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	52	7.53	Techcombank - Tân B
449	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH009	Phù Thị Bích	Huyền	52	7.60	VCB Bình Tây
450	Cô Cao Ngọc Thủy	NH009	Trần Thị Diệu	Huyền	52	8.05	VCB - Bến Thành
451	Cô Cao Ngọc Thủy	NH009	Trần Diệp	Lan	52	8.14	Vietinbank - TP.HCM
452	ThS. Phan Chung Thủy	NH009	Nguyễn Thị Bích	Liệu	52	8.03	An Bình

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
453	ThS. Phan Chung Thủy	NH009	Trần Thị Tuyết	Mai	52	8.04	Bán Việt - Hai Bà Trưng
454	TS. Thân Thị Thu Thủy	NH009	Lê Mỹ	Nhàn	52	7.82	Eximbank - Quận 10
455	TS. Trần Thị Mộng Tuyết	NH009	Hồ Thanh Diễm	Phuong	52	8.28	VCB Tân Bình
456	PGS.TS. Bùi Kim Yến	NH009	Nguyễn Thị Thu	Phuong	52	7.55	Nam Á - An Đông
457	ThS. Hoàng Hải Yến	NH009	Lê Thị Thanh	Tâm	52	6.60	Quân đội - Đông Sài Gòn
458	ThS. Hoàng Hải Yến	NH009	Nguyễn Văn	Tân	52	7.61	ACB
459	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH009	Trần Thị	Thạch	52	8.00	VCB Bình Tây
460	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH009	Nguyễn Thị Quế	Thu	52	8.18	VCB Bến Thành
461	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH009	Trần Phương	Thu	52	7.95	ACB
462	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH009	Nguyễn Quỳnh	Thư	52	8.51	ACB
463	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH009	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	52	8.53	An Bình
464	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH009	Lê Nguyễn Thảo	Tiên	52	7.41	Đội Sacombank, tự lo
465	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH009	Lê Thị Thảo	Trang	52	7.89	Eximbank
466	PGS.TS. Hoàng Đức	NH009	Nghiêm Thị Thùy	Trang	52	8.11	An Bình
467	PGS.TS. Hoàng Đức	NH009	Nguyễn Thùy	Trang	52	7.41	Việt Á
468	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH009	Vũ Thị	Trang	52	7.83	An Bình
469	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH009	Nguyễn Mạnh	Trường	52	7.78	An Bình
470	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH009	Phạm Thị Như	Uyên	52	7.32	SHB
471	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH009	Lê Thị Thanh	Vân	52	7.87	Vietinbank HCM
472	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH009	Lương Nguyễn Thanh	Vân	52	8.18	ACB - CN Phú Thọ
473	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH009	Trần Thị Hà	Vi	52	7.80	SHB
474	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH009	Nguyễn Quốc	Việt	52	7.70	Eximbank
475	ThS. Đào Trung Kiên	NH009	Trần Thị Thùy	Vương	52	7.93	VCB Bến Thành
476	ThS. Dương Tấn Khoa	NH009	Nguyễn Thị Kim	Yến	52	7.46	Vietinbank Tân Bình
477	ThS. Dương Tấn Khoa	NH010	Nguyễn Thị Mỹ	Á	52	6.03	Agribank- Sóc Trăng
478	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH010	Lê Ngọc	Ân	52	8.18	Sacombank
479	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH010	Nguyễn Xuân	Âu	52	7.83	Vietinbank HCM
480	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH010	Trần Ngọc	Châu	52	7.89	ACB
481	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH010	Phạm Thị	Chi	52	6.99	VCB Bình Tây
482	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH010	Phan Văn	Cường	47	6.14	Nam Việt
483	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH010	Lê Thị	Đào	52	7.31	Kiên Long
484	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH010	Châu Tiến	Đạt	52	6.19	Nam Việt
485	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH010	Nguyễn Huỳnh Thục	Đoan	52	8.34	Việt Á
486	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH010	Vũ Duy	Đông	52	6.79	Eximbank
487	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH010	Trương Phi	Đức	52	5.54	Nam Việt
488	Cô Cao Ngọc Thủy	NH010	Hoàng Thị	Dung	50	8.43	VCB Bình Tây
489	Cô Cao Ngọc Thủy	NH010	Nguyễn Anh	Duy	52	7.32	Eximbank
490	ThS. Phan Chung Thủy	NH010	Nguyễn Thị Bích	Hà	52	8.40	ACB
491	ThS. Phan Chung Thủy	NH010	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	52	7.83	Eximbank
492	ThS. Hoàng Hải Yến	NH010	Phan	Hiền	52	7.49	VCB - Nam Sài Gòn
493	ThS. Hoàng Hải Yến	NH010	Lê Thanh	Hiền	52	7.97	Việt Á
494	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH010	Nguyễn Thị Thu	Hồng	52	8.14	VCB Bình Tây
495	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH010	Đào Quốc	Hùng	52	7.77	Vietinbank HCM
496	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH010	Nguyễn Thị Hoài	Hương	52	8.04	Vietinbank HCM
497	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH010	Vũ Thị	Hương	52	7.32	SHB
498	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH010	Trần Thị Mỹ	Hường	52	5.28	Quân đội - Gia Định
499	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH010	Phạm Vũ Thị Diễm	Linh	52	8.08	Eximbank
500	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH010	Kiên Danh Công	Lý	52	5.77	VCB Bình Tây
501	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH010	Nguyễn Thị Phương	Mai	52	7.28	Vietinbank - CN11
502	PGS.TS. Hoàng Đức	NH010	Đặng Thị Mỹ	Nga	52	8.35	Vietinbank Tân Bình
503	PGS.TS. Hoàng Đức	NH010	Nguyễn Nữ Ngọc	Ngà	52	7.31	Kiên Long

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
504	ThS.Vũ Thị Lệ Giang	NH010	Hà Thị Bích	Ngân	52	8.11	Đội Sacombank, tự lo
505	ThS.Vũ Thị Lệ Giang	NH010	Lê Đức	Nhật	52	8.04	ACB
506	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH010	Đặng Minh	Nhật	52	7.27	Đội Sacombank, tự lo
507	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH010	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	52	7.99	ACB
508	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH010	Mạc Hồng	Phát	52	8.35	ACB
509	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH010	Nguyễn Thị Anh	Phương	52	7.70	ACB
510	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH010	Nguyễn Thị Hoài	Phương	52	8.19	VCB Bình Tây
511	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH010	Nguyễn Ngọc	Sang	52	8.02	ACB
512	ThS. Dương Tấn Khoa	NH010	Phan Thị Thanh	Tâm	52	7.36	Eximbank
513	ThS. Dương Tấn Khoa	NH010	Nguyễn Phương	Thọ	52	8.06	ACB
514	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH010	Nguyễn Minh	Thông	52	7.47	Eximbank - SGD 1
515	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH010	Lê Thị	Thùy	52	7.08	Phương Nam
516	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH010	Trần Văn	Tiến	52	8.44	ACB
517	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH010	Nguyễn Thị	Toàn	52	8.28	Vietinbank HCM
518	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH010	Phạm Thị Ngọc	Trang	52	7.89	VCB Bình Tây
519	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH010	Châu Thanh	Tuyền	52	7.90	Vietinbank HCM
520	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH010	Nguyễn Thị Oanh	Út	52	7.88	Agribank Châu Thành
521	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH010	Phan Thùy	Uyên	52	7.70	Eximbank
522	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH010	Lưu Thị Cẩm	Vân	52	7.62	Đội Sacombank, tự lo
523	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH010	Nguyễn Thùy	Vân	52	7.26	Vietinbank - Nhà Bè
524	Cô Cao Ngọc Thùy	NH010	Trần Thảo	Vy	52	8.17	Kiên Long
525	Cô Cao Ngọc Thùy	NH011	Soulinh	Amphon	52	5.76	Sacombank - Hội sở
526	ThS. Phan Chung Thủy	NH011	Phạm Thị Ngọc	Anh	52	7.51	Kiên Long
527	ThS. Phan Chung Thủy	NH011	Southammavong	Bounmar	52	5.85	Sacombank - Hội sở
528	ThS. Hoàng Hải Yến	NH011	Hoàng Chí	Bửu	52	7.25	An Bình
529	ThS. Hoàng Hải Yến	NH011	Phan Thị Kim	Chi	52	7.53	Techcombank - han Đ
530	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH011	Đỗ Thị Kim	Cương	50	7.79	VCB Bình Tây
531	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH011	Nguyễn Phú	Cường	52	7.80	ACB
532	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH011	Nguyễn Quốc	Đạt	52	7.76	ACB
533	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH011	Vũ Thị Bích	Địu	52	7.38	ACB - CN Quận 6
534	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH011	Lý Thị Thùy	Dung	52	8.26	Vietinbank Tân Bình
535	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH011	Nguyễn Thùy	Dung	52	7.19	Việt Á
536	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH011	Huỳnh Thị Như	Hà	52	8.08	Techcombank - PNgu
537	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH011	Trần Thị Phương	Hoa	52	7.82	ACB
538	PGS.TS. Hoàng Đức	NH011	Bùi Vũ Nhật	Huyền	52	8.40	Techcombank - Tân B
539	PGS.TS. Hoàng Đức	NH011	Đình Công	Khanh	52	7.68	Việt Á
540	ThS.Vũ Thị Lệ Giang	NH011	Đình Thị Bích	Khoa	52	7.36	Vietinbank - CN 8
541	ThS.Vũ Thị Lệ Giang	NH011	Nguyễn Hoàng	Kiệt	52	7.62	Kiên Long
542	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH011	Nguyễn Thị Phương	Loan	52	7.33	Đội Sacombank, tự lo
543	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH011	Hồ Thị	Lưu	52	7.80	Eximbank - Bàn Cờ
544	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH011	Phan Thị	Mai	52	8.05	Vietinbank HCM
545	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH011	Võ Thị Ngọc	Mai	52	7.66	Vietinbank HCM
546	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH011	Lý Thị	Mẫu	52	5.26	VCB Bình Tây
547	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH011	Phan Khắc	Minh	52	9.07	VCB Bình Thạnh
548	ThS. Dương Tấn Khoa	NH011	Nguyễn Thị Diễm	My	52	6.52	Kiên Long
549	ThS. Dương Tấn Khoa	NH011	Thân Thị Lệ	My	52	7.51	Kiên Long
550	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH011	Lương Thanh Phương	Nam	52	7.34	VCB - Tân Bình
551	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH011	Lê Thị	Nga	52	7.26	Eximbank
552	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH011	Hồ Thị Yến	Ngân	52	7.64	ACB
553	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH011	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	52	7.80	Quân đội - Hồ Chí M
554	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH011	Insixiangmay	Phonepa	52	5.81	Sacombank - Hội sở

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
555	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH011	Huỳnh Ngọc	Phuong	52	7.23	Nam Việt - PGS số 24
556	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH011	Nguyễn Văn	Sa	52	7.83	An Bình
557	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH011	Chanthavong	Saysamo	52	5.89	Sacombank - Hội sở
558	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH011	Trịnh Thị Băng	Tâm	52	8.03	BIDV - Bắc Sài Gòn
559	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH011	Phạm Lê Phương	Thảo	52	8.17	Eximbank
560	Cô Cao Ngọc Thủy	NH011	Trần Thị	Thúy	52	8.49	Eximbank
561	Cô Cao Ngọc Thủy	NH011	Trần Mỹ Hương	Trà	52	7.51	VCB Bình Tây
562	ThS. Phan Chung Thủy	NH011	Trần Thế Bảo	Trâm	52	7.46	Đội Sacombank, tự lo
563	ThS. Phan Chung Thủy	NH011	Bùi Thị Thủy	Trang	52	8.11	SHB
564	ThS. Hoàng Hải Yến	NH011	Thái Thị	Trang	52	8.02	ACB
565	ThS. Hoàng Hải Yến	NH011	Võ Thị Tâm	Trang	52	8.00	Kiên Long
566	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH011	Tô Thị Thanh	Tuyền	52	7.48	Kiên Long
567	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH011	Nguyễn Thị	Tuyết	52	8.15	SHB
568	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH011	Phạm Huỳnh Vĩnh	Uyên	52	8.07	Vietinbank HCM
569	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH011	Chansawath	Valasava	52	5.30	Sacombank - Hội sở
570	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH011	Nguyễn Thị Kim	Vân	52	8.11	Vietinbank HCM
571	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH011	Đặng Thị Thùy	Vi	52	7.99	ACB
572	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH011	Phan Tấn Quốc	Việt	52	8.13	Việt Á
573	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH011	Nguyễn Thị	Ý	52	7.80	Việt Á
574	PGS.TS. Hoàng Đức	NH012	Hà Huy	Anh	52	7.42	Agribank 6
575	PGS.TS. Hoàng Đức	NH012	Nguyễn Tiến	Anh	52	7.19	Đội Sacombank, tự lo
576	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH012	Phạm Thị Ngọc	Ánh	52	7.76	Vietinbank HCM
577	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH012	Đình Văn	Bắc	52	7.91	ACB
578	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH012	Trần An	Bình	52	7.68	An Bình - Tây Ninh
579	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH012	Viêm Quý	Chung	52	7.41	Kiên Long
580	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH012	Mai Thị Kiều	Diễm	52	6.69	SHB
581	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH012	Võ Thị	Diễm	52	7.64	Kiên Long
582	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH012	Lê Thị Ngọc	Diệp	52	8.17	Vietinbank HCM
583	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương	NH012	Lâm Thuận	Đoàn	52	5.31	Vietinbank - Sóc Trăng
584	ThS. Dương Tấn Khoa	NH012	Vi Thế	Hải	39	5.38	Oceanbank NVT
585	ThS. Dương Tấn Khoa	NH012	Lê Thị Mỹ	Hiếu	52	8.01	Vietinbank HCM
586	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH012	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	52	8.23	HDBank - Vạn Hạnh
587	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH012	Phạm Thị	Huyền	52	7.64	Kiên Long
588	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH012	Nguyễn Thị Yến	Kha	52	8.27	ACB
589	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH012	Nguyễn Đăng	Khoa	52	7.27	Đội Sacombank, tự lo
590	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH012	Nguyễn Thị Cẩm	Lai	52	7.57	VCB Bình Tây
591	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH012	Nguyễn Thị Tú	Linh	52	8.41	SCB - Phạm Ngọc Th
592	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH012	Nguyễn Phi	Long	52	8.25	Đội ACB
593	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH012	Nguyễn Thị	Ly	52	7.10	Vietinbank - Bình Địn
594	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH012	Nguyễn Trần Chân	Lý	44	5.79	Nam Việt
595	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH012	Hà Thị	Mai	52	7.63	Vietinbank HCM
596	Cô Cao Ngọc Thủy	NH012	Thái Nhật	Minh	52	7.57	Việt Á
597	Cô Cao Ngọc Thủy	NH012	Trần Thị Trà	My	52	7.39	Techcombank - Sài Gòn
598	ThS. Phan Chung Thủy	NH012	Huỳnh Thị Kim	Nên	52	7.37	Eximbank - Quận 1
599	ThS. Phan Chung Thủy	NH012	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	52	7.82	ACB
600	ThS. Hoàng Hải Yến	NH012	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	52	7.76	Đội Sacombank, tự lo
601	ThS. Hoàng Hải Yến	NH012	Hoàng Thị Thu	Nhàn	52	6.15	HDBank - Minh Phụng
602	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH012	Văn Thị Tuyết	Nhung	52	7.80	Kiên Long
603	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH012	Nguyễn Thành	Phát	52	8.03	Đội Sacombank, tự lo
604	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH012	Lê Hoàng Thúy	Quyên	52	8.45	ACB
605	ThS. Nguyễn Quốc Anh	NH012	Nguyễn Thị Hồng	Quyên	52	8.33	ACB - PGD Dĩ An

STT	GVHD	LỚP SV	HOỌ	TÊN	STC	TBC	NV
606	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH012	Nguyễn Thị Minh	Quyên	52	7.99	Vietbank - Hội sở
607	ThS. Võ Thị Tuyết Anh	NH012	Võ Thảo	Quyên	52	5.83	Eximbank - Chợ Lớn
608	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH012	Nguyễn Văn	Sang	52	7.51	Kiên Long
609	TS. Lại Tiến Dĩnh	NH012	Cao Hồng	Son	52	7.62	ACB
610	PGS.TS. Hoàng Đức	NH012	Trần Thị Ngọc	Sương	52	8.09	ACB
611	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH012	Bùi Thị Nhật	Thảo	52	7.63	VCB Bình Tây
612	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	NH012	Huỳnh Đức Sơn	Thi	52	7.16	VCB Tân Bình
613	PGS.TS. Trương Thị Hồng	NH012	Trần Lệ	Thu	52	5.50	VCB Bình Tây
614	PGS.TS. Trâm Thị Xuân Hương	NH012	Cao Huyền	Trang	52	7.83	Việt Á
615	ThS. Dương Tấn Khoa	NH012	Châu Ngọc Thùy	Trang	52	8.55	Hàng hải - TP.HCM
616	PGS.TS. Phạm Văn Năng	NH012	Lê Thị	Trang	52	7.91	Agribank Mạc Thị Bưởi
617	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc	NH012	Nguyễn Thị Thùy	Trang	52	5.50	Oceanbank NVT
618	ThS. Nguyễn Từ Nhu	NH012	Thái Thị Thùy	Trang	52	5.42	MHB - Sóc Trăng
619	TS. Nguyễn Thanh Phong	NH012	Võ Quang	Trung	52	8.03	VCB Bình Tây
620	PGS.TS. Trương Quang Thông	NH012	Châu Thanh	Tú	52	6.20	HDBank - Minh Phụng
621	Cô Cao Ngọc Thùy	NH012	Huỳnh Thanh	Tùng	52	8.33	SHB
622	ThS. Phan Chung Thủy	NH012	Trần Thị Thu	Vân	52	7.95	An Bình
623	ThS. Hoàng Hải Yên	NH012	Võ Duy	Việt	52	7.38	Kiên Long
624	PGS.TS. Trần Hoàng Ngân	NH012	Son Thị Mỹ	Xuyên	52	5.76	VCB Bình Tây
625	PGS.TS. Hoàng Đức	NH003	Trần Thiên	Quân	52	6.88	BIDV - Khánh Hòa
626	ThS. Vũ Thị Lệ Giang	NH003	Nguyễn Chí	Công	52	8.25	VCB Đồng Nai
627	PGS.TS. Trần Huy Hoàng	K33	Trương Thị Quế	Anh			

TRƯỞNG KHOA NGÂN HÀNG

(đã ký)

PGS.TS. Trần Huy Hoàng